

Bộ thiên thần thứ tư - Cảnh báo cuối cùng

advertenciafinal.com

ngiên cứu Kinh Thánh

Cấp 3

Nghiên cứu 1

Bữa Tiệc Ly của Chúa

Nước rửa chân

1. Chúa Kitô đã nói gì với các môn đệ vào Lễ Phục Sinh vừa qua? Lu-ca 22:15,16

“Và tôi đã nói với họ: Tôi tha thiết mong muốn được ăn với các bạn Lễ Vượt Qua này, trước sự đau khổ của Tôi. Vì tôi nói cho anh biết, tôi sẽ không bao giờ ăn lễ đó nữa cho đến khi lễ đó được ứng nghiệm trong vương quốc Đức Chúa Trời.”
Lục. 22:15,16

- a) Chúa Kitô đói và muốn ăn tối.
- b) Chúa Kitô sắp bị đóng đinh và muốn có những giây phút cuối cùng ở một mình với các môn đệ của Người.
đệ tử.
- c) Đấng Christ biết tầm quan trọng của lễ Phục sinh và muốn các môn đồ của Ngài tôn trọng lễ hội đó.

2. Các môn đệ tranh luận về chủ đề gì? Lu-ca 22:24

“Họ cũng gây ra một cuộc thảo luận với nhau về việc ai trong số họ dường như là người vĩ đại nhất.” Lục. 22:24

- a) Các môn đệ không hiểu rằng Chúa Kitô đã đến để thiết lập vương quốc vĩnh cửu chứ không phải vương quốc tạm thời;
Vì vậy, họ tranh cãi với nhau để tìm ra ai là người lớn nhất trong vương quốc trần gian của Đấng Christ.
- b) Các môn đệ tranh cãi xem ai trong số họ sẽ ngồi bên hữu Chúa Giêsu.
- c) Đệ tử không tranh cãi; Rốt cuộc, họ là bạn bè.

3. Chúa Giêsu không chấp nhận quan điểm này về việc ai là người lớn nhất trong số họ? Lc 22:25-27, Mác 10:42-45

“Nhưng Chúa Giêsu nói với họ: Vua của các dân cai trị họ, và những người cầm quyền được gọi là ân nhân. Nhưng bạn không như thế; trái lại, người lớn nhất trong anh em phải giống người nhỏ nhất; và người chỉ đạo phải như người phục vụ. Bởi vì cái nào lớn hơn: ai ngồi tại bàn hay ai phục vụ? Có lẽ anh ta không phải là người ngồi cùng bàn? Vì giữa anh em, tôi như một người phục vụ.” Lục. 22:25-27

- a) Chúa Kitô muốn dạy rằng chúng ta phải đối xử tốt với nhau.
- b) Đấng Christ muốn dạy rằng chúng ta phải vâng phục.
- c) Đấng Christ muốn dạy họ rằng nguyên tắc của thiên đàng là phục vụ người khác.

4. Chúa Giê-su nêu gương khiêm nhường và sẵn sàng phục vụ nào? Giăng 13:4,5

“Người đứng dậy ăn xong, cởi áo ngoài, lấy khăn thắt lưng.

Rồi Người đổ nước vào chậu, bắt đầu rửa chân cho các môn đệ và lau khô bằng khăn thắt lưng” (Ga 13,4-5).

- a) Chúa Kitô rửa và lau chân cho các môn đệ, một hành động được các tông đồ thực hiện vào thời của Người.
- b) Đấng Christ cởi áo ra và trao cho các môn đồ.
- c) Đấng Christ không làm gì cả.

5. Ngày xưa có phong tục rửa chân như thế nào? I Sa-mu-ên 25:41

“Bà đứng dậy, sắp mặt xuống đất và thưa rằng: Kìa, con đòi của ngài được dựng nên để rửa chân cho các tông đồ của chúa tôi” I Sa-mu-ên 25:41

- a) Ngày xưa chỉ có phụ nữ mới rửa chân cho người khác.
- b) Việc rửa chân luôn được thực hiện bởi nô lệ (người hầu), đó là công việc không ai thích làm. Đấng Christ đã hành động như một nô lệ. Người lấy nước và chậu rửa chân cho các môn đệ.

c) Mọi người tự rửa chân cho mình.

6. Phi-e-rơ phản ứng thế nào khi Chúa Giê-su đi rửa chân cho ông? Giảng 13:6,8

“Chúa đến gặp Simon Phêrô và thưa rằng: Lạy Chúa, Chúa có rửa chân cho con không? ...Peter thưa với Ngài: Lạy Chúa, Chúa sẽ không bao giờ rửa chân cho con” John. 13:6,8

- a) Phêrô không muốn để Chúa rửa ông.
- b) Phi-e-rơ muốn để Chúa rửa ông.
- c) Phi-e-rơ muốn rửa chân cho Chúa Giêsu.

7. Chúa Giêsu đã trả lời thế nào? Giảng 13:7-9

“Chúa Giêsu trả lời: Điều Thầy làm bây giờ anh chưa biết; sau này bạn sẽ hiểu nó. Phi-e-rơ thưa rằng: Thầy sẽ không bao giờ rửa chân cho tôi. Chúa Giêsu đáp: Nếu Thầy không rửa cho anh, anh chẳng có phần gì với Thầy.

Bấy giờ Phêrô hỏi Người: Lạy Chúa, không chỉ chân mà cả tay và đầu nữa”. Joe. 13:7-9

- a) Chúa Giêsu không muốn người ta không vâng lời Ngài.
- b) Chúa Giêsu muốn rửa chân cho các môn đệ để Người có thể ăn lễ Vượt Qua.
- c) Qua hành động đơn giản đó, Chúa Giêsu muốn rửa sạch tâm hồn họ. Ông ta là người lớn nhất, đã giả vờ làm đầy tớ để làm gương. Cũng vậy, nếu họ muốn trở thành người lớn nhất trong vương quốc của Đức Chúa Trời thì họ phải phục vụ người khác.

8. Chúa Giêsu khuyên chúng ta điều gì trong hoàn cảnh này? Giảng 13:14,15

“Bây giờ, nếu ta là Chúa và là Thầy mà đã rửa chân cho các người thì các người cũng hãy rửa chân cho nhau. Vì tôi đã làm gương cho anh em rằng điều tôi đã làm cho anh em thì anh em cũng hãy làm như tôi đã làm” John. 13:14,15

- a) Chúa Giêsu khuyên chúng ta hãy tử tế với nhau.
- b) Chúa Giêsu muốn chúng ta noi gương Ngài. Như Chúa đã rửa chân cho các môn đệ, Nhiệm vụ của chúng ta là rửa chân cho anh em mình.
- c) Chúa Giêsu không khuyên chúng ta điều gì cả.

9. Khi rửa chân cho anh em, chúng ta thực sự tôn vinh ai? Ma-thi-ơ 25:40

“Nhà vua sẽ trả lời và nói với họ: Quả thật, Ta nói với các người, hễ các người đã làm điều đó với một trong những người rất hèn mọn trong những anh em của Ta, tức là các người đã làm điều đó với Ta” Ma-thi-ơ 25:40

- a) Khi chúng ta rửa chân cho anh em mình, chúng ta thực sự đang thực hiện công việc này cho Quý ngài.
- b) Khi chúng ta rửa chân cho anh em mình là chúng ta đang tôn vinh họ.
- c) Khi chúng ta rửa chân cho anh em mình, chúng ta đang chứng tỏ cho người khác thấy chúng ta là người như thế nào khiêm tốn, tôn vinh chính mình.

Bánh mì và rượu vang

10. Sau khi rửa chân, Chúa Giê-su làm gì? Giảng 13:12

“Sau khi rửa chân cho họ, ngài lấy quần áo và quay lại bàn và hỏi họ: Các bạn có hiểu điều tôi đã làm với các bạn không?” Giảng 13:12

- a) Chúa Giêsu đã cầu nguyện.
- b) Chúa Giêsu hát lời khen ngợi.
- c) Chúa Giêsu đi đến bàn ăn tối.

11. Việc rước lễ được thiết lập nhằm mục đích gì? I Cô-rinh-tô 11:23,24

“Vì tôi đã nhận nơi Chúa điều tôi đã dạy cho anh em: đó là Chúa Giê-su, trong đêm Ngài bị nộp, đã lấy bánh; Tạ ơn xong, Người bẻ ra và nói: Đây là Mình Thầy, hiến tế vì các con; hãy làm điều này để nhớ đến Ta” I Cô-rinh-tô 11:23,24

- a) Bữa Tiệc Ly là lời nhắc nhở về việc dân Israel rút lui khỏi Ai Cập.
- b) Bữa Tiệc Ly là lời nhắc nhở về sự hy sinh cao cả mà Ngài đã thực hiện cho chúng ta trên thập tự giá. Để
Bằng cách tham dự bữa ăn tối, chúng ta chứng tỏ mình chấp nhận Ngài.
- c) Bữa Tiệc Thánh là bữa tiệc để chúng ta tụ họp lại với nhau.

11. Bánh và rượu (nước nho không lên men) tượng trưng cho điều gì? Lu-ca 22:19,20

“Người cầm lấy bánh, tạ ơn, rồi bẻ ra trao cho các ông và nói: Đây là Mình Thầy, hiến tế vì các con; hãy làm điều này để tưởng nhớ đến Ta. Cũng vậy, sau bữa ăn tối, Người cầm lấy chén và nói: Đây là chén giao ước mới, trong máu Thầy, đổ ra vì các con” Luca. 22:19,20

- a) Bánh tượng trưng cho Chiên Con và rượu tượng trưng cho Biển Đỏ.
- b) Bánh là biểu tượng của Mình Chúa Kitô. Khi nhai nó, chúng ta nhớ rằng Ngài “đã bị nghiền nát vì tội lỗi chúng ta” (Ê-sai 53:5). Rượu là biểu tượng của máu Chúa Kitô. Máu tượng trưng cho sự sống (Sáng Thế Ký 9:4). Chúa Giêsu đã hiến mạng sống của Ngài cho chúng ta, để chúng ta có thể trao hiến mạng sống của mình cho Ngài và để Ngài có thể sống trong chúng ta.
- c) Bánh tượng trưng cho ma-na và rượu tượng trưng cho nước nho.

12. Chúng ta nên làm gì trước khi rước lễ? I Cô-rinh-tô 11:27-30

“Vậy nên, ai ăn bánh hay uống chén của Chúa một cách không xứng đáng thì sẽ mắc tội với thân và huyết Chúa. Vậy mỗi người hãy tự xét mình, rồi hãy ăn bánh và uống chén này; vì ai ăn uống mà không phân biệt thân thể, thì ăn và uống sự phán xét cho chính mình. Vì thế trong anh em có nhiều người yếu đuối, đau ốm, và số người ngủ thì không ít” I Cô-rinh-tô 11:27-30

- a) Chúng ta phải tắm rửa và loại bỏ mọi tạp chất ra khỏi cơ thể.
- b) Chúng ta phải hạnh phúc.
- c) Chúng ta phải phân tích tấm lòng của mình và cầu xin sự tha thứ cho tội lỗi của mình trước khi tham gia của nghi lễ thiêng liêng này.

13. Nên cử hành Bí tích Thánh Thể cho đến khi nào? I Cô-rinh-tô 11:26

“Vì mỗi lần anh em ăn bánh và uống chén này, anh em rao truyền sự chết của Chúa cho đến khi Ngài đến” I Cô-rinh-tô 11:26

- a) Bữa ăn tối phải được cử hành cho đến khi Chúa Kitô đến, và sau đó tất cả chúng ta sẽ cùng ăn tối với Chúa Kitô trên thiên đàng (Khải huyền 19:9).
- b) Cho đến khi có sự phán xét trên Trái đất.
- c) Cho đến năm nghi lễ tiếp theo.

14. Tại sao mỗi thông công và sự tẩy sạch tội lỗi là điều cần thiết? I Giăng 1:7

“Nhưng nếu chúng ta bước đi trong sự sáng, cũng như Ngài ở trong sự sáng, thì chúng ta hiệp thông với nhau, và huyết Đức Chúa Giê-xu, Con Ngài, làm sạch mọi tội chúng ta” I Giăng 1:7

- a) Khi chúng ta bước đi trong ánh sáng mà Thiên Chúa đã ban cho chúng ta và chúng ta hiệp thông với anh em mình, thì Chúa Giêsu, bằng máu của Người, thanh tẩy chúng ta.
- b) Khi chúng ta bước đi trong ánh sáng là chúng ta bắt tuân các điều răn.
- c) Khi bước đi trong ánh sáng, chúng ta không trả lại phần mười.

15. Người Kitô hữu được hiệp thông cao độ như thế nào? I Giăng

1:3 “Điều chúng tôi đã thấy và đã nghe, chúng tôi công bố cho anh em, để anh em cũng được thông công với chúng tôi.

Bây giờ chúng ta hiệp thông với Chúa Cha và với Con Ngài là Chúa Giêsu Kitô” I Gioan. 1:3

- a) Chúng ta phải tìm cách bước đi trong sự hiệp nhất, để được hiệp nhất với Chúa Cha và Chúa Con.
- b) Chúng ta phải tìm cách ích kỷ để được hiệp nhất với Chúa Cha và Chúa Con.
- c) Chúng ta phải tìm cách không vâng phục để được hiệp nhất với Chúa Cha và Chúa Con.

Bắt mắt:

Tôi cũng muốn phục vụ những người lân cận của mình như Chúa Giêsu đã phục vụ.

() Có không

Nghiên cứu 2

Bí tích Rửa tội - Sự cam kết của tôi với Thiên Chúa

1. Chúa Giêsu đã truyền lệnh cho chúng ta điều gì? Đánh dấu phương án đúng. Mác 16:15,16

“Và Ngài phán với họ rằng: Các người hãy đi khắp thế gian và rao giảng phúc âm cho mọi loài thọ tạo. Ai tin và chịu phép rửa sẽ được cứu; Nhưng ai không tin sẽ bị kết án” Mc. 16:15,16

- a) Chúa Giêsu truyền lệnh cho các môn đệ của Ngài rằng Tin Mừng phải được rao giảng cho mọi người trên Trái đất, và ai tiếp nhận Ngài là Đấng Cứu Độ thì phải chịu phép rửa.
- b) Chúa Giêsu nói rằng phép rửa là không cần thiết; chỉ cần chấp nhận Ngài như một Đấng Cứu Rỗi cá nhân là đủ.
- c) Chúa Giêsu nói rằng chúng ta nên làm điều tốt cho người khác, thế là đủ.

2. Chúng ta nên tin vào ai để được cứu? Đánh dấu phương án đúng. Công vụ 16:31

“Họ trả lời Ngài: Hãy tin Chúa Giê-xu thì ông và cả nhà ông sẽ được cứu” Công vụ 16:31

- a) Trong Chúa Thánh Thần.
- b) Nơi Đức Trinh Nữ Maria.
- c) Trong Chúa Giêsu Kitô.

3. Sau khi tiếp nhận Chúa Giê-xu làm Cứu Chúa của riêng bạn, bước tiếp theo là gì? Đánh dấu phương án đúng. Công vụ 16:33

“Cũng vào giờ đó trong đêm, ông chăm sóc chúng và rửa sạch những vết roi trên mi cho chúng. Sau đó ông và toàn dân ông đều chịu phép báp têm” Công vụ 16:33

- a) Làm điều tốt cho người khác.
- b) Trả lại phần mười.
- c) Chịu phép rửa.

4. Kinh Thánh nói có bao nhiêu phép rửa được Đức Chúa Trời công nhận? Đánh dấu phương án đúng. Ê-phê-sô 4:4-6;

“Chỉ có một thân xác và một Thánh Linh, cũng như anh em đã được kêu gọi với một niềm hy vọng duy nhất cho sự kêu gọi của mình; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép rửa; Một Thiên Chúa, là Cha của mọi người, là Đấng trên hết, hành động qua mọi người và ở trong mọi người.” Eph. 4:4-6

- a) Chỉ có một phép rửa duy nhất được Kinh Thánh công nhận.
- b) Có hai phép rửa được Kinh thánh công nhận.
- c) Bất kỳ lễ rửa tội nào đều được Kinh thánh công nhận.

5. Đây là lễ rửa tội nào? Đánh dấu phương án đúng. Rô-ma 6:3,4

“Hay là anh em không biết rằng tất cả chúng ta là những người đã chịu báp-têm trong Đức Chúa Giê-su Christ, đều đã chịu báp-têm trong cái chết của Ngài sao? Vì thế chúng ta đã được chôn với Ngài qua phép rửa; để như Chúa Kitô nhờ vinh quang của Chúa Cha mà sống lại từ cõi chết thế nào, thì chúng ta cũng bước đi trong đời sống mới vậy.” (Rô. 6:3,4

- a) Phép rửa được thừa nhận trong Kinh thánh là phép rửa nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần.
- b) Chỉ có một phép báp-têm được công nhận trong Kinh Thánh, đó là phép báp-têm nhân danh Chúa Giê-su.
- c) Kinh thánh công nhận bất kỳ phép rửa nào.

6. Ai đã nêu gương cho chúng ta, tự mình làm phép rửa vào lúc bắt đầu chức vụ? Đánh dấu phương án đúng. Mác 1:8-11

“Trong những ngày đó, Chúa Giêsu từ Nagiarét, miền Galilê đến và được Gioan làm phép rửa ở sông Giođan. Khi vừa ra khỏi nước, Ngài thấy các tầng trời xé ra và Thánh Linh như chim bồ câu ngự xuống trên Ngài, rồi có tiếng từ trên trời phán rằng: Con là Con yêu dấu của Cha, Cha hài lòng về Con.” . 1:8-11

- a) Chính Chúa Giêsu Kitô.
- b) Gioan Tẩy Giả.
- c) Người Pha-ri-si (các mục sư và thần học gia thời đó).

7. Tín hữu được rửa tội nhân danh ai? Đánh dấu phương án đúng. Công vụ 19:4,5

“Phaolô nói với họ: Ông Gioan đã làm phép rửa tỏ lòng sám hối, bảo dân chúng hãy tin vào Đấng đến sau ông, tức là vào Chúa Giêsu. Khi họ nghe điều này, họ đã chịu phép rửa nhân danh Chúa Giêsu” Công vụ 19:4,5

- a) Nhân danh Cha.
- b) Nhân danh Chúa Giêsu.
- c) Nhân danh Cha và Con và Thánh Thần.

8. Phép rửa tượng trưng cho điều gì đối với những người được rửa tội nhân danh Chúa Giêsu? Đánh dấu phương án đúng. Ga-la-ti 3:27; II Cô-rinh-tô 5:17

“Vì tất cả những ai đã chịu báp-têm trong Đấng Christ đều mặc lấy Đấng Christ” Ga-la-ti 3:27

“Vậy, nếu ai ở trong Đấng Christ, thì nấy là người dựng nên mới; những điều cũ đã qua đi; kìa, có tin đến” II Cô-rinh-tô 5:17

- a) Khi chúng ta chịu phép rửa, chúng ta chết cho thế gian và sống cho Thiên Chúa.
- b) Khi chúng ta được rửa tội, chúng ta tắm rửa kỹ lưỡng.
- c) Tôi không biết.

9. Những người noi gương Chúa Giê-su qua việc báp-têm được hứa gì? Đánh dấu phương án đúng. Công vụ 2:38

“Phi-e-rơ đáp rằng: Hãy ăn năn, mỗi người hãy chịu phép báp-têm nhân danh Đức Chúa Giê-su Christ để được tha tội, và sẽ nhận được ân tứ của Đức Thánh Linh” Công vụ 2:38

- a) Sự sống đời đời.
- b) Ân sủng của Chúa Thánh Thần.
- c) Đi thẳng lên thiên đường.

10. Việc chúng ta làm báp-têm trong nước là điều thiết yếu như thế nào? Đánh dấu phương án đúng. Giăng 3:5; Mác 16:16

“Chúa Giêsu trả lời: Quả thật, quả thật, Ta nói với các ngươi, nếu một người không được sinh ra bởi nước và Thánh Thần, thì không thể vào được Nước Thiên Chúa.” John. 3:5

“Ai tin và chịu phép rửa sẽ được cứu; Nhưng ai không tin sẽ bị kết án” Mc. 16:16

- a) Không, chỉ làm ướt trán thôi.
- b) Đúng vậy, Kinh Thánh cho chúng ta thấy rằng chúng ta nên lặn xuống nước.
- c) Không, chỉ cần xúc dầu cho mình.

11. Các tín hữu đạt được sự hiệp nhất hoàn hảo nào khi chịu báp têm trong Đấng Christ? Đánh dấu phương án đúng.
Ê-phê-sô 2:19; I Cô-rinh-tô 12:12,13

“Vậy anh em không còn là khách lạ và khách hành hương nữa, nhưng là đồng bào với các thánh, và là thành viên trong gia đình của Thiên Chúa” Eph. 2:19

“Vì như thân là một mà có nhiều chi thể, và các chi thể nào dầu có nhiều cũng hiệp thành một thân, thì Đấng Christ cũng vậy. Vì trong một Thánh Linh, tất cả chúng ta đều được rửa tội để trở nên một thân thể, dù là người Do Thái hay người Hy Lạp, dù là nô lệ hay tự do. Và tất cả chúng ta đều đã được uống một Thánh Linh” I Cô-rinh-tô 12:12,13.

a) Sự thống nhất hoàn hảo, trở thành một thân thể.

b) Chỉ một phần đơn vị.

c) Tôi không biết

Bắt mắt:

Tôi mong muốn chấp nhận lời mời của Đấng Cứu Rỗi và noi gương Ngài, rửa tội cho chính mình nhân danh Chúa Giêsu, đó là phép rửa duy nhất trong Kinh thánh.

() Có không

Nghiên cứu 3

Trung thành với Chúa

1. Ai sở hữu mọi thứ? Thi Thiên 24:1

“Trái đất và mọi vật trong đó, thế giới và những người ở trong đó đều thuộc về Chúa” Tv. 24:1

Mọi thứ chúng ta có và đang có đều thuộc về Thiên Chúa, Đấng Tạo Hóa của chúng ta. (Xem thêm: Thi thiên 50:10-11; Phục truyền luật lệ ký 8:17-18; A-ghê 2:8)

2. Đức Chúa Trời đã dành phần nào cho chính Ngài? Lê-vi 27:30

“Hết thầy phần mười của đất, từ lúa mì ngoài đồng đến hoa quả, đều là của Chúa; họ là thánh đối với CHÚA” Lv. 27:30

Trong tất cả thu nhập của chúng ta, Đức Chúa Trời đã dành riêng một phần cho Ngài, Ngài ban cho chúng ta mọi thứ và chỉ yêu cầu chúng ta trả lại một phần cho Ngài.

3. Từ “phần mười” có nghĩa là gì?

Theo từ điển, đó là “phần mười” hay “phần đóng góp có giá trị bằng phần mười thu nhập”.

4. Tiền thập phân để làm gì và ai nhận tiền thập phân? Con số 18:21

“Đối với các con trai của Lê-vi, ta đã ban tất cả phần mười trong Y-sơ-ra-ên làm cơ nghiệp, vì công việc họ đã làm, công việc phục vụ trong lều hội thánh.” 18:21

Trong tất cả các chi phái Y-sơ-ra-ên, chi phái Lê-vi là chi tộc duy nhất không có cơ nghiệp ở xứ Ca-na-an.

Từ chi phái Lê-vi xuất hiện các thầy tế lễ. Bộ tộc này được Đức Chúa Trời chọn để làm việc riêng cho Ngài.

5. Người Lê-vi và thầy tế lễ còn làm công việc gì ngoài việc phục vụ trong đền thờ? II Sử Ký 17:8,9

Cùng đi với họ có những người Lê-vi Sê-ma-gia, Nê-tha-nia, Xê-ba-đia, A-sa-ên, Sê-mi-ra-mốt, Giô-na-than, A-đô-ni-gia, Tô-bi-gia và Tô-b-A-đô-ni-gia; và cùng với những người Lê-vi này có các thầy tế lễ Ê-li-sa-ma và Giô-ram. Họ dạy dỗ trong xứ Giu-đa, mang theo sách luật pháp của Đức Giê-hô-va; Họ đi khắp các thành của Giu-đa và dạy dỗ dân chúng” II Sử ký 17:8,9

Công việc của người Lê-vi và thầy tế lễ là đi từ thành này sang thành khác để dạy dân chúng tuân giữ Luật pháp của Đức Chúa Trời. (Xem thêm: Ma-la-chi 2:7).

6. Công việc nào được Đức Chúa Trời coi là quan trọng nhất? Mác 16:15,16

“Và Ngài phán với họ rằng: Các ngươi hãy đi khắp thế gian và rao giảng phúc âm cho mọi loài thọ tạo. Ai tin và chịu phép rửa sẽ được cứu; Nhưng ai không tin sẽ bị kết án” Mc. 16:15,16

Công việc vĩ đại nhất mà một người có thể làm, nhờ ân điển của Đức Chúa Trời, là làm việc hoàn toàn cho Ngài.

7. Các sứ đồ đã làm gì? Lu-ca 5:11

“Và khi họ kéo thuyền vào bờ, bỏ lại tất cả, họ đi theo Người” Lc. 5:11

Các môn đệ, khi chấp nhận lời mời gọi của Thiên Chúa, đã từ bỏ gia tài, tài sản và cuộc sống trần thế của mình để tận hiến chính mình cho Chúa.

8. Các sứ đồ sống bằng nghề gì? Họ đã hỗ trợ bản thân như thế nào? I Cô-rinh-tô 9:13,14

“Bạn không biết rằng những người thực hiện các nghi lễ thiêng liêng trong đền thờ đều được cho ăn sao? Còn ai phục vụ bàn thờ thì lấy kẻ sinh nhai từ bàn thờ? Vì vậy, Chúa cũng truyền lệnh cho những người rao giảng phúc âm phải sống theo phúc âm.” I Cô-rinh-tô 9:13,14

Những người cống hiến hết mình cho công việc của Chúa cũng phải nhận được tiền lương cho công việc của mình để có thể nuôi sống bản thân.

9. Sứ đồ Phao-lô có nhận được tiền lương để trang trải cuộc sống khi ông rao giảng đạo không? II Cô-rinh-tô 11:8

“Tôi đã cướp của các hội thánh khác, nhận tiền công để phục vụ anh em” II Cô-rinh-tô 11:8

Giống như thuế thập phân hỗ trợ các thầy tế lễ và người Lê-vi trong quá khứ, những người không có cơ nghiệp, thì ngày nay, theo chức tư tế của Đấng Christ, những người dâng mình hoàn toàn cho công việc của Ngài đều là thầy tế lễ (1 Phi-e-rơ 2:9), và phải được hỗ trợ bởi phần mười.

10. Chúa Giê-su có chấp thuận hệ thống thập phân khi ngài còn ở trên Trái đất không? Ma-thi-ơ 23:23

“Khốn cho các người, các kinh sư và những người Pha-ri-si, những kẻ đạo đức giả, vì các người dâng phần mười bạc hà, thì là và thì là, mà bỏ bê những giới luật quan trọng nhất của Luật: công lý, lòng thương xót và đức tin; nhưng các người phải làm những điều này, không được bỏ những điều kia!” 23:23

Chúa Giêsu nói nhiệm vụ của chúng ta là nộp lại phần mười, không quên những giới luật quan trọng nhất của Luật.

11. Áp-ra-ham, “cha của những kẻ tin” đã làm gì? Hê-bơ-rơ 7:1,2

“Đối với Melchizedek, vua Salem, linh mục của Thiên Chúa tối cao, người đã đi gặp Áp-ra-ham khi ông trở về sau cuộc tàn sát các vị vua và ban phước cho ông, người mà Áp-ra-ham cũng dâng phần mười của mọi thứ (đầu tiên ông tự giải thích là vua công chính thì cũng là vua Sa-lem, tức là vua hòa bình” Hê-bơ-rơ 7:1,2

Áp-ra-ham nộp lại phần mười mọi thứ ông sở hữu.

12. Lời hứa dành cho những người trung thành trong việc dâng phần mười là gì? Ma-la-chi 3:10-12; Châm ngôn 3:9-10

“Hãy mang tất cả phần mười vào kho để có lương thực trong nhà Ta; Hãy thử Ta trong việc này, Đức Giê-hô-va vạn quân phán, nếu Ta không mở các cửa sổ trên trời cho các người và đổ phước lành vô hạn xuống trên các người. Vì lợi ích của bạn, tôi sẽ khiến trách kẻ nuốt chửng, để nó không ăn hoa quả của bạn từ dưới đất; Cây nho của các người ngoài đồng sẽ không bị cắt cỗi, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.

Mọi dân tộc sẽ khen các người là hạnh phúc, vì các người sẽ là một xứ sở tươi đẹp, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.” Mal. 3:10-12

Chúng ta phải dâng phần mười để có “thức ăn” thiêng liêng trong Nhà Đức Chúa Trời; để Lời thật của Đức Chúa Trời có thể được rao giảng ở đó bởi những tôi tớ của Ngài. Khi trung thành, chúng ta sẽ nhận được “những phước lành không thể đo lường được.”

13. Khi chúng ta từ chối dâng phần mười và lễ vật, Kinh Thánh cho chúng ta biết chúng ta đang làm gì đối với Đức Chúa Trời? Ma-la-chi 3:8,9; A-ghê 1:6

“Liệu con người có thể cướp Chúa không? Vậy mà các người lại cướp của Ta và nói: Chúng tôi đã cướp của Bạn điều gì? Trong phần mười và lễ vật. Người bị nguyền rủa bởi một lời nguyền, bởi vì người, cả dân tộc, đã cướp mất Ta.” Mal. 3:8,9

Việc giữ lại phần mười và của lễ và sử dụng chúng theo cách cá nhân là cướp đi Đức Chúa Trời.

14. Chúng ta có thể dâng gì ngoài phần mười? Thi Thiên 96:8

"Hãy tôn Đức Giê-hô-va vinh hiển xứng đáng cho danh Ngài; hãy mang lễ vật vào hành lang của Ngài." Thi Thiên. 96:8

Ngoài phần mười, trong đó chúng ta trả lại những gì không phải của mình cho chủ nhân thực sự của nó, chúng ta cũng phải đóng góp những của lễ tự nguyện cho công việc của Chúa.

15. Đức Chúa Trời muốn lễ vật của chúng ta như thế nào? Phục truyền luật lệ ký 16:17; II Cô-rinh-tô 9:7

"Mỗi người sẽ dâng bao nhiêu tùy theo khả năng mình, tùy theo phước lành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình đã ban cho mình" Dt. 16:17

"Mỗi người nên đóng góp theo ý mình đã quyết định trong lòng, không miễn cưỡng hay vì cần thiết; vì Đức Chúa Trời yêu mến người nào dâng hiến cách vui lòng" II Cô-rinh-tô 9:7

Chúng ta phải đóng góp các lễ vật một cách tự nguyện, với niềm vui và tương ứng với mức độ chúng ta đã được ban phước. Phước lành càng lớn thì lễ vật của chúng ta phải tạ ơn Chúa càng lớn lao hơn.

Bắt mắt:

Tôi muốn trung thành với Chúa, dâng lại phần thu nhập của tôi cho Ngài.

() Có không

Nghiên cứu 4

Sự khiêm tốn của Kitô giáo

Nhiều người, thậm chí nhiều Cơ đốc nhân, nghĩ rằng cách họ sống, ăn mặc hay cư xử không ảnh hưởng đến cuộc sống cũng như chứng ngôn của họ với thế giới. Kinh Thánh có hướng dẫn nào cho chúng ta, những người sống trong thời kỳ trước khi Chúa Giêsu đến, về những câu hỏi này không? Chúng ta có nên nghiên cứu để tìm hiểu xem Lời Chúa mạc khải cho chúng ta điều gì về chủ đề thú vị này không?

1. Nguyên tắc nào nên hướng dẫn tín đồ Đấng Christ trong mọi việc? Phi-líp 4:8. Lựa câu trả lời đúng.

“Cuối cùng, thưa anh em, điều gì là chân thật, điều gì đáng tôn trọng, điều gì công bằng, điều gì trong sạch, điều gì đáng yêu chuộng, điều gì đáng ngưỡng mộ, nếu có nhân đức nào, nếu có lời khen ngợi nào, bất cứ điều gì chiếm giữ tâm trí của bạn” Phil. 4:8

- a) Là Kitô hữu, chúng ta có thể hành động độc lập với mọi sự và mọi người.
- b) Chúa Giêsu cho chúng ta được tự do sống không luật pháp và không hạn chế, ngay cả khi chúng ta làm như vậy những người khác đau khổ.
- c) Là Kitô hữu, chúng ta chỉ nên suy nghĩ và làm những điều mang chúng ta lại gần nhau hơn của Chúa Kitô.

2. Làm thế nào Thiên Chúa có thể được tôn vinh trong mọi khía cạnh đời sống của những người theo Chúa Giêsu? I Cô-rinh-tô 10:31,32. Đánh dấu câu trả lời đúng.

“Vậy nên, dù ăn, uống hay làm bất cứ việc gì, hãy làm mọi sự vì vinh quang của Đức Chúa Trời. Đừng làm cơ vấp phạm cho người Do Thái, người ngoại hay Hội thánh của Đức Chúa Trời” I Cô-rinh-tô 10:31,32.

- a) Đức Chúa Trời chỉ được tôn vinh khi tôi ở trong nhà thờ.
- b) Trong đời sống hằng ngày, chúng ta phải làm đẹp lòng Chúa, dù là về trang phục, lời nói, đồ ăn hay cách cư xử với mọi người.
- c) Cách tôi sống không liên quan gì đến tôn giáo của tôi.

3. Tại sao chúng ta nên quan tâm đến ngoại hình và hành vi của mình? I Phi-e-rơ 2:9; I Giăng 2:6.

Đặt T cho các câu đúng và F cho các câu sai.

“Nhưng anh em là dòng giống được chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh, là dân thuộc về Đức Chúa Trời, để anh em rao truyền lời khen ngợi Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài” I Phi-e-rơ 2:9

“Ai nói mình ở trong Ngài thì cũng phải bước đi như Ngài đã bước đi” I John. 2:6

- a) () Chúng ta phải bước đi trong sự thánh thiện, bởi vì con người và thiên thần đang theo dõi cuộc sống của chúng ta và thủ tục tổ tụng của chúng tôi.
- b) () Trong mọi việc, chúng ta phải chứng tỏ mình yêu mến Chúa Giêsu và thuộc về Ngài.
- c) () Chúa Giêsu không quan tâm đến bề ngoài của tôi nhưng quan tâm đến trái tim tôi.
- d) () Mọi người không bị ảnh hưởng bởi cách cư xử của tôi.
- e) () Cách sống và cách ăn mặc của chúng ta phải phù hợp với thế giới.

4. Những người phụ nữ muốn làm vui lòng Chúa nên ăn mặc như thế nào? I Ti-mô-thê 2:9,10. Đặt T khi phát biểu đúng và F khi phát biểu sai.

“Cũng vậy, phụ nữ, trong trang phục tươm tất, trang điểm cho mình bằng sự khiêm tốn và lễ phải, không phải bằng tóc xoắn và vàng, ngọc trai, hay quần áo đắt tiền, mà bằng những việc làm tốt (điều thích hợp đối với những phụ nữ tự xưng là ngoan đạo)” Tôi Tâm. 2:9,10

- a) () Thiên Chúa mong muốn vật trang điểm của phụ nữ là nội tâm.
- b) () Họ ăn mặc tươm tất, che giấu thân thể để không nhường chỗ cho ma quỷ hoặc sự cám dỗ.
- c) () Chỉ có phụ nữ nên cẩn thận để làm hài lòng Chúa trong cách ăn mặc, đàn ông có thể ăn mặc theo ý mình.

5. Phụ nữ có thể mặc quần áo nam hay nam giới mặc quần áo nữ? Phục Truyền Luật Lệ Ký 22:5

“Phụ nữ không được mặc quần áo của đàn ông, đàn ông cũng không được mặc quần áo dành riêng cho phụ nữ; vì bất cứ ai làm những điều như vậy đều là điều ghê tởm đối với CHÚA, Đức Chúa Trời của bạn” Dt. 22:5

- a) Khuyến cáo này dành cho người xưa, ngày nay chúng ta có thể mặc quần áo unisex.
- b) Chúa không quan tâm đến quần áo của tôi.
- c) Đức Chúa Trời coi việc đàn bà mặc quần áo dành riêng cho đàn ông là một điều gớm ghiếc, và Đức Chúa Trời cũng coi việc đàn ông mặc quần áo của phụ nữ là một điều ghê tởm.

6. Phụ nữ nên trang điểm thế nào? I Phi-e-rơ 3:3,4. Lựa câu trả lời đúng.

“Vợ không nên trang sức bằng những thứ bên ngoài, chẳng hạn như tóc uốn, đồ trang sức bằng vàng, hay quần áo lộng lẫy; nhưng phải là con người bề trong, kết hợp với bộ áo không hư nát là tâm thần hiền lành và yên tĩnh, là điều quý giá trước mặt Đức Chúa Trời” I Phi-e-rơ 3:3,4

- a) Sự trang sức đẹp lòng Chúa không phải là bề ngoài mà là bên trong.
- b) Đồ trang trí phải là một phần của quần áo của chúng ta.
- c) Như thể họ đang đi dự một bữa tiệc.

7. Đức Chúa Trời có thích đồ trang sức, khuyên tai, đồ trang sức hoặc đồ trang sức trên dân Ngài không? Sáng thế ký 35:2,4. Đặt T cho các câu đúng và F cho các câu sai.

“Gia-cốp nói với gia đình và mọi người ở với mình: Hãy vứt bỏ các thần lạ ở giữa các người, hãy thanh tẩy mình và thay quần áo đi” Sáng. 35:2

“Sau đó, họ đưa cho Gia-cốp tất cả các thần ngoại bang mà họ có trong tay và những chiếc nhẫn đeo trên tai; và Gia-cốp giấu chúng dưới cây sồi gần Si-chem” Sáng. 35:4

Khi Gia-cốp quyết định thanh tẩy và dâng hiến ngôi nhà của mình cho Chúa, ông đã ra lệnh loại bỏ mọi thứ thể hiện sự thờ phượng các thần giả.

- a) () Trong số những thứ họ lấy có đôi bông tai.
- b) () Những đồ trang sức bên ngoài là một phần của việc thờ cúng Ba-anh.
- c) () Các đồ trang sức, chẳng hạn như mặt dây chuyền và vòng cổ, là một điều ghê tởm đối với Chúa. (Xem thêm: Ô-sê 2:13)
- d) () Điều làm mất lòng Chúa là sự cường điệu, một chút, có gu, được rồi...

8. Đức Chúa Trời yêu cầu dân Y-sơ-ra-ên điều gì? Xuất Ai Cập 33:4-6. Lựa câu trả lời đúng.

“Khi dân chúng nghe tin dữ này, họ bắt đầu than khóc, và không ai mặc quần áo lộng lẫy.

Vì Đức Giê-hô-va đã phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Người là một dân cứng cổ; nếu ta đến giữa các người một lát, ta sẽ tiêu diệt các người; Vì vậy, hãy cởi đồ trang sức của bạn ra để tôi có thể biết tôi sẽ làm gì với bạn. Sau đó, dân Y-sơ-ra-ên cởi đồ trang sức của họ từ núi Hô-rếp trở đi.” Ex. 33:4-6

- a) Thiên Chúa yêu cầu họ phải khôn ngoan hơn và bước đi chậm rãi hơn.

- b) Người Ai Cập có tục lệ thể hiện việc thờ thần giả bằng cách đeo đồ trang sức (phụ kiện). Khi Đức Chúa Trời đưa dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai Cập, Ngài ra lệnh cho họ cởi bỏ đồ trang sức.
- c) Dân chúng không cởi đồ trang sức vì không đồng ý với yêu cầu của Chúa.

9. Hai nhà thờ khác nhau được trang hoàng trong sách Khải Huyền là gì? Khải Huyền 17:4; 19:7,8.

Lựa câu trả lời đúng.

“Người đàn bà mặc áo tím và đỏ, trang sức bằng vàng, đá quý và ngọc trai, tay cầm một chiếc chén vàng chứa đầy những đồ gốm ghê tởm và sự ô uế của sự gian dâm” Khải huyền 17:4

“Chúng ta hãy vui mừng, chúng ta hãy vui mừng và tôn vinh Ngài, vì lễ cưới của Chiên Con đã đến, vợ của Chiên Con đã trang sức mình rồi, vì đã ban cho nàng được mặc áo vải gai mịn sáng láng và tinh khiết. Vì việc công bình của các thánh đồ là vải gai mịn nhất” Khải huyền 19:7,8

- a) Hội thánh gái điếm, đã bỏ rơi Đấng Christ, tự trang điểm bằng đủ thứ trang sức, trong khi hội thánh của Đấng Christ lại trang điểm bằng những hành động công chính (việc lành). Vì vậy, tôi tớ của Đức Chúa Trời cũng phải trang điểm cho mình.
- b) Hội thánh thuần khiết tự trang hoàng bằng đồ trang sức và hội thánh phản bội Đấng Christ tự trang điểm bằng giẻ rách.
- c) Hai Hội thánh tự trang điểm bằng sự công bình của Đấng Christ.

10. Chúng ta có thể đánh dấu cơ thể mình bằng hình xăm không? Lê-vi Ký 19:28. Lựa câu trả lời đúng.

“Đối với người chết, bạn sẽ không làm tổn thương xác thịt của bạn; các người cũng không được ghi dấu gì trên mình. Ta là CHÚA” Lv. 19:28

- a) Chúng ta có thể đánh dấu mình bằng hình xăm thiên thần.
- b) Chúng ta có thể tự gắn nhãn hiệu của mình bằng tên của những người yêu nhau và các nghề sĩ.
- c) Thiên Chúa không hài lòng khi chúng ta để lại dấu vết trên thân thể mình, dù dưới bất kỳ hình thức nào.

11. Thiên Chúa yêu cầu chúng ta điều gì qua sứ đồ Phao-lô? Rô-ma 12:1. Lựa câu trả lời đúng.

“Vậy, hỡi anh em, bởi sự thương xót của Đức Chúa Trời, tôi nài xin anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời, đó là sự thờ phượng hợp lý của anh em” Rô-ma. 12:1

- a) Thiên Chúa mong muốn chúng ta trình diện thân xác được thanh tẩy khỏi mọi vết nhơ của thế gian này, trở thành của lễ sống cho Ngài.
- b) Thiên Chúa yêu cầu chúng ta trải qua nhiều đau khổ để được khỏe mạnh.
- c) Thiên Chúa yêu cầu chúng ta cô lập mình khỏi mọi sự và mọi người, vì thế giới này rất xấu xa.

12. Chúng ta có thể chuẩn bị thế nào cho cuộc gặp gỡ với Chúa Giê-su? II Phi-e-rơ 3:12,14.

“Hãy chờ đợi và mau chóng đến Ngày của Đức Chúa Trời, là ngày mà các tầng trời khi bị đốt cháy sẽ tiêu tan, các thể chất bị đốt cháy sẽ tan chảy” II Phi-e-rơ 3:12

“Vậy nên, hỡi kẻ rất yêu dấu, hãy chờ đợi những điều đó, hãy cố gắng để được Ngài thấy bình an, không chỗ trách được, không chỗ trách được” II Phi-e-rơ 3:14

- a) Đầy nhanh những điều bất hạnh chắc chắn sẽ xảy ra.
- b) Chúng ta phải chờ đợi Chúa, tìm cách sống trong Chúa Kitô một cuộc đời thánh thiện, tuân theo các nguyên tắc do Đức Chúa Trời thiết lập liên quan đến tính khiêm tốn của tín đồ Đấng Christ.
- c) Tôi không nên lo lắng về điều này vì tôi có thể bị căng thẳng.

Lời kêu gọi: Tôi có muốn dâng hiến cuộc đời tôi cho Đấng Cứu Rỗi qua quần áo và toàn bộ con người tôi không?

Đúng: ____

KHÔNG: ____

Nghiên cứu 5

Món quà tiên tri

1. Chúng ta có nên tin lời tiên tri nào không? Đánh dấu phương án đúng. I Giăng 4:1

“Hỡi người yêu dấu, đừng quy công cho bất kỳ thần linh nào; nhưng hãy thử xem các thần có phải đến từ Đức Chúa Trời không, vì có nhiều tiên tri giả đã xuất hiện trong thế gian.” I Giăng. 4:1

Chúng ta không bao giờ nên chấp nhận mọi biểu hiện luôn đến từ Thiên Chúa, như Lời Chúa tiết lộ cho chúng ta rằng các tiên tri giả sẽ xuất hiện.

2. Làm thế nào để phân biệt tiên tri thật và tiên tri giả? Đánh dấu V cho đúng và F cho sai, theo văn bản Kinh Thánh:

Các. “I Giăng 4:2 - Nhờ điều này anh em sẽ nhận biết Thánh Linh của Đức Chúa Trời: mọi thần khí nào xưng nhận Chúa Giê-xu đến trong xác thịt là từ Thiên Chúa.”

() Bằng việc tin vào Chúa Giê-su hữu hình, vào xác thịt của tội lỗi.

B. “Ma-thi-ơ 7:15-23 - Hãy coi chừng các tiên tri giả... xem kết quả của họ thì các con sẽ nhận biết được họ.”

() Chúng ta phải phân tích kết quả, để xem người đó có sống đúng như lời họ nói hay không.

w. “Phục truyền luật lệ ký 18:21,22 - Nếu người nói trong lòng rằng: Làm sao tôi biết được lời Chúa chưa phán? Hãy biết rằng khi nhà tiên tri này nhân danh Chúa mà nói, lời ông nói không được ứng nghiệm, cũng không xảy ra như lời ông đã tiên tri, thì đó là lời Chúa không hề phán; nhà tiên tri nói với vẻ kiêu hãnh; đừng sợ () Vì sự ứng nghiệm của những lời tiên tri của Ngài.

d. “Ê-sai 8:19,20 - Khi người ta nói với các người: hãy hỏi ý kiến những kẻ đồng bóng, những thầy bói, những kẻ riu rít và làm bả, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng hã chẳng hỏi ý dân chúng sao? Nếu họ không nói theo cách này, họ sẽ không bao giờ nhìn thấy bình minh ”. () Bằng cách tuân giữ luật pháp của Đức Chúa Trời. Nếu một nhà tiên tri như vậy khinh thường các điều răn, ông sẽ không nhìn thấy bình minh.

Luôn luôn cần phải phân tích tất cả những yếu tố này để chúng ta có niềm tin vào nhà tiên tri đặc biệt này.

3. Hiện tượng vật lý nào xảy ra với nhà tiên tri đích thực trong khải tượng? Đánh dấu V cho đúng và F cho sai, theo văn bản Kinh thánh:

Nó là. “Sô 24:4; Apoc. 1:11 - Lời của người nghe lời Thiên Chúa, người được thấy Đấng Toàn Năng, nhưng lại phủ phục và mờ mắt.”

() Anh ấy có tầm nhìn và nhìn bằng đôi mắt mở.

f. “Đa-ni-ên 10:7 - Chỉ có tôi, Đa-ni-ên, thấy khải tượng đó; những người đi cùng tôi chẳng thấy gì cả; Tuy nhiên, nỗi kinh hoàng lớn lao ập đến với họ, họ bỏ chạy và ỉn nấu.”

() Những người khác không nhìn thấy khải tượng, nhưng họ hiểu được điều gì đang xảy ra.

g. “Đa-ni-ên 10:16 - ...lạy Chúa, vì thị kiến, tôi đau đớn tột cùng, và tôi không còn lại không có lực lượng.”

() Nhà tiên tri nhìn thấy, cảm nhận và nói và ở cuối khải tượng, ông bị suy yếu.

H. “Đa-ni-ên 10:17 - Làm sao tôi tở Chúa tôi có thể thừa cùng Chúa tôi được? Vì tôi chẳng còn sức lực, hơi thở chẳng còn trong tôi nữa.”

() Nhà tiên tri vẫn không thở khi nhìn thấy khải tượng.

4. Đức Chúa Trời giao tiếp với các nhà tiên tri bằng cách nào? Dân Số 12:6

“Rồi Ngài phán: Bây giờ hãy nghe lời Ta; Nếu ở giữa các người có một đấng tiên tri, thì ta, Đức Giê-hô-va, sẽ tỏ cho người ấy biết mình trong khải tượng, hoặc phán với người trong giấc mơ.” Dân Số 12:6

Đức Chúa Trời giao tiếp với các tiên tri của Ngài không phải một cách cá nhân mà thông qua những giấc mơ và Khải tượng.

5. Điều gì sẽ xảy ra trong những ngày sau rốt? Ma-thi-ơ 24:24

“Vì nhiều Christ giả và tiên tri giả sẽ nổi lên, làm những dấu lớn, phép lạ, nếu có thể được thì để lừa gạt chính những người được chọn” Ma-thi-ơ 24:24

Chúng ta cần, qua Lời Chúa, phân tích từng đặc tính của các tiên tri thật để không bị lừa dối, bởi vì các Christ giả và tiên tri giả sẽ xuất hiện để lừa dối chúng ta.

6. Liệu cũng sẽ có một món quà tiên tri thực sự trong những ngày sau rốt phải không? Công vụ 2:17

Chúa phán: “Và chuyện sẽ xảy ra là trong những ngày sau cùng, ta sẽ đổ Thánh Linh của ta xuống trên mọi xác thịt; con trai con gái các ngươi sẽ nói tiên tri, thanh niên sẽ thấy Khải tượng, và người già sẽ có chiêm bao; 2:17

Lời Chúa tiết lộ cho chúng ta rằng ân tứ nói tiên tri thực sự sẽ được ban phát dồi dào vào thời kỳ sau rốt.

7. Hội thánh của Chúa Giê-su có hai đặc điểm gì? Khải huyền 12:17

“Con rồng nổi giận với người phụ nữ và đi gây chiến với những người còn lại trong dòng dõi của bà, những người tuân giữ các điều răn của Đức Chúa Trời và có lời chứng của Đức Chúa Giê-su; và đứng trên cát biển” Khải huyền 12:17

8. Lời chứng của Chúa Giêsu là gì? Khải Huyền 19:10 “Tôi

sắp mình xuống dưới chân Ngài mà thờ lạy. Nhưng anh ấy nói với tôi, Này, đừng làm điều này; Tôi là bạn tôi tớ của bạn và là anh em của bạn, những người duy trì lời chứng của Chúa Giêsu; thờ phượng Chúa. Vì lời chứng của Chúa Giêsu là tinh thần của lời tiên tri” Khải huyền 19:10

Hội thánh đích thực của thời kỳ cuối sẽ có “tinh thần tiên tri”. Món quà này sẽ được thể hiện nơi cô ấy một cách tuyệt vời.

9. Lời hứa là gì? II Sử ký 20:20

“Sáng sớm họ thức dậy và đi ra sa mạc Tekoa; Khi họ ra về, Giô-sa-phát đứng dậy và nói: “Hỡi Giu-đa và dân cư Giê-ru-sa-lem, hãy nghe tôi! Hãy tin cậy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em thì anh em sẽ được an toàn; Hãy tin vào các đấng tiên tri của Ngài và bạn sẽ thịnh vượng.” II Chr. 20:20

Để chúng ta thịnh vượng và được an toàn trong thời kỳ cuối cùng này, chúng ta phải tin vào tinh thần của lời tiên tri.

10. Sứ đồ Phao-lô cho chúng ta lời khuyên nào? I Tê-sa-lô-ni-ca 5:20

“Chớ khinh thường những lời tiên tri” I Ts.5:20

Bắt mắt:

Tôi muốn cùng với dân Chúa tuân giữ các điều răn của Ngài và có tinh thần tiên tri - Bộ Thiên Thần Thứ Tư - Cảnh Báo Cuối Cùng.

() Có không

Nghiên cứu 6

Món quà đích thực của tiếng lạ

1. Danh sách các ân tứ mà Chúa phán rằng hội thánh của Ngài sẽ có là gì? Đánh dấu phương án đúng. I Cô-rinh-tô 12:28

“Thiên Chúa đã thiết lập một số người trong hội thánh, trước hết là các tông đồ; thứ hai là các nhà tiên tri; thứ ba là bậc thầy; sau đó là những người làm phép lạ; sau đó là những món quà chữa lành, giúp đỡ, các chính phủ, các loại ngôn ngữ.”

Tôi Co.12:28

- a) Quà tặng chữa lành, giúp đỡ, chính phủ, đa dạng ngôn ngữ.
- b) Quà tặng kiếm tiền.
- c) Quà tặng phép thuật.

2. Ân tứ nói tiếng lạ được thể hiện như thế nào? Đánh dấu phương án đúng. Công vụ 2:4

“Hết thầy đều được đầy dẫy Đức Thánh Linh, khởi sự nói các thứ tiếng khác theo như Đức Thánh Linh cho mình nói” Công vụ 2:4

- a) Người đó vô tình bắt đầu nói bằng một ngôn ngữ khác.
- b) Người đó cầu nguyện và bắt đầu nói bằng một ngôn ngữ không ai hiểu được.
- c) Đức Chúa Trời hiểu rằng một người nào đó cần ân tứ nói tiếng lạ để xây dựng hội thánh của Ngài và tuân theo Thánh Linh của Ngài trên người đó; Sau đó, bắt đầu nói bằng các ngôn ngữ khác.

3. Ngôn ngữ mà mỗi người nói là lạ hay quen? Công vụ 2:6-8

“Khi tiếng nói vang lên, đoàn dân kéo đến và sửng sốt vì ai nấy đều nghe các ông nói tiếng bản xứ của mình. Vì thế họ kinh ngạc và ngạc nhiên nói rằng: Kia! Chẳng phải tất cả những người đang nói ở đây đều là người Galilê sao? Và làm sao chúng ta có thể nghe họ nói, mỗi người nói bằng tiếng mẹ đẻ của chúng ta?” Công vụ 2:6-8

- a) Họ thật kỳ lạ.
- b) Họ đã được biết đến.
- c) Tôi không biết.

4. Người Sa-ma-ri khi nhận được Đức Thánh Linh có nói tiếng lạ không? Đánh dấu phương án đúng.

Công vụ 8:17

“Người ta đặt tay và họ nhận được Đức Thánh Linh” Công vụ 8:17

- a) Vì mọi người đều nói cùng một ngôn ngữ ở vùng Sa-ma-ri nên không cần thiết phải đổi món quà này.
- b) Tôi không biết.
- c) Có thể.

5. Hội thánh ở Ê-phê-sô có nhận được ân tứ này không? Đánh dấu phương án đúng. Công vụ 19:6

“Sau khi Phao-lô đặt tay lên thì có Đức Thánh Linh ngự xuống trên họ; Cả hai đều nói tiếng lạ và nói tiên tri.” Công vụ 19:6

- a) Không, Ê-phê-sô không cần món quà này.
- b) Vì thành phố Ê-phê-sô nằm ven biển nên nhiều người từ khắp nơi đã đến nhà thờ; Chẳng bao lâu ân tứ nói tiếng lạ đã trở nên cần thiết ở thành phố đó.
- c) Tôi không biết.

6. Hội thánh Cô-rinh-tô có hiểu cách sử dụng quà tặng đúng không? Đánh dấu phương án đúng. I Cô-rinh-tô 12:1

“Về vấn đề các ân tứ thuộc linh, thưa anh em, tôi không muốn anh em không biết gì” I Cô-rinh-tô 12:1

- a) Hội thánh Cô-rinh-tô biết ân tứ nói tiếng lạ là gì và cách tận dụng ân tứ đó.
- b) Không, Hội thánh Cô-rinh-tô có nhiều vấn đề, và một trong số đó là không biết cách sử dụng, một cách khôn ngoan, ân tứ nói tiếng lạ.
- c) Tôi không biết.

7. Họ đã sử dụng món quà Chúa ban theo cách nào - một cách sai lầm? Đánh dấu phương án đúng. I Cô-rinh-tô 14:2

“Vì ai nói tiếng khác thì không phải nói với loài người, mà nói với Đức Chúa Trời, vì không ai hiểu được họ, và họ nói theo tâm linh những điều huyền nhiệm” I Cô-rinh-tô 14:2

- a) Hội thánh Cô-rinh-tô nói một ngôn ngữ lạ, không ai hiểu, không xây dựng, do đó, nhà thờ.
- b) Không, chúng hoàn hảo.
- c) Hội thánh ở Cô-rin-tô biết rõ mình đang làm gì.

8. Đức Chúa Trời có ban ân tứ nói tiếng lạ để nói và cầu nguyện trong hội thánh hay để truyền giáo cho những người thuộc các quốc tịch khác không có đức tin? Đánh dấu phương án đúng. I Cô-rinh-tô 14:22

“Vậy các thứ tiếng là một dấu hiệu, không phải cho những người tin Chúa, nhưng cho những người không tin Chúa.” I Cô-rinh-tô 14:22

- a) Ân tứ nói tiếng lạ được sử dụng để truyền giáo cho các tín hữu.
- b) Ân tứ nói tiếng lạ được sử dụng để truyền giáo cho những người chưa tin.
- c) Ân tứ nói tiếng lạ không được sử dụng vào việc gì cả.

9. Có thể nào người ta không hiểu được ngôn ngữ nào được nói sau khi ban tặng ân sủng không? Đánh dấu phương án đúng. I Cô-rinh-tô 14:10

“Chắc chắn có nhiều loại tiếng nói trên thế giới; Tuy nhiên, không có điều nào trong số đó là vô nghĩa.” Tôi Co. 14:10

- a) Không có loại giọng nói nào là vô nghĩa.
- b) Thực sự có những tiếng nói vô nghĩa.
- c) Một số tiếng nói là vô nghĩa.

10. Ai trong số họ nói được nhiều ngôn ngữ khác nhất? Đánh dấu phương án đúng. I Cô-rinh-tô 14:18,19

“Tôi cảm ơn Chúa vì tôi nói được nhiều ngôn ngữ hơn tất cả các bạn. Tuy nhiên, tôi thà nói năm lời trong hội thánh bằng sự hiểu biết của mình để dạy dỗ người khác, hơn là nói mười ngàn lời bằng ngôn ngữ khác” I Cô-rinh-tô 14:18,19

- a) Sử đồ Giăng.
- b) Sử đồ Phi-e-rơ.
- c) Sử đồ Phao-lô.

11. Có nên xảy ra tình trạng nhầm lẫn như vậy như chúng ta thấy ở các giáo hội khác nhau ngày nay không? Đánh dấu phương án đúng. I Cô-rinh-tô 14:33

“Vì Thiên Chúa không phải là Đấng gây hỗn loạn mà là Đấng bình an. Như trong tất cả các hội thánh của các thánh đồ” I Cô-rinh-tô 14:33

- a) Không, bởi vì Thiên Chúa không phải là Thiên Chúa của sự hỗn loạn mà là Thiên Chúa của hòa bình.
- b) Vâng, bởi vì Thiên Chúa là Thiên Chúa của sự hỗn loạn.
- c) Có thể.

12. Nếu không ai hiểu bạn đang nói gì thì nên làm gì? Đánh dấu phương án đúng. I Cô-rinh-tô 14:28

“Nhưng nếu không có người thông giải, hãy im lặng trong hội thánh, nói chuyện với chính mình và với Đức Chúa Trời” I Cô-rinh-tô 14:28

- a) Bạn nên nói to hơn để xem có ai trong hội thánh hiểu không.
- b) Bạn phải giữ im lặng trong nhà thờ.
- c) Không nên làm gì cả.

13. Có ai trong Kinh Thánh từng nói ngôn ngữ của thiên thần không? Đánh dấu phương án đúng. I Cô-rinh-tô 13:1

“Dầu tôi nói được các thứ tiếng loài người và thiên sứ, nhưng nếu tôi không có tình yêu thương, thì tôi sẽ như tiếng kèn đồng, như chập chửa kêu vang” I Cô-rinh-tô 13:1

- a) Vâng, sứ đồ Phao-lô.
- b) Không, Phao-lô không nói rằng ông nói ngôn ngữ của các thiên thần nhưng đúng hơn là “mặc dù ông nói.”. Những thiên thần, bất cứ khi nào họ đến để chuyển tin nhắn cho ai đó trên Trái đất, họ đều nói ngôn ngữ của người đó.
- c) Tôi không biết.

Tóm tắt- Dưới đây là những điểm chính chúng tôi thấy trong nghiên cứu của mình:

1. Ân sủng được ban cho việc truyền giáo. (xem Công vụ 2)
2. Chúng là những ngôn ngữ được biết đến, những ngôn ngữ từ các vùng lãnh thổ khác (không phải ngôn ngữ của các thiên thần). (xem Công vụ 2:9-12; I Cô-rinh-tô 14:10)
3. Đó là một món quà từ Thiên Chúa. (xem I Cô-rinh-tô 12:28)
4. Nó được coi là một món quà thấp kém, mặc dù nó cũng rất quan trọng. (xem I Cô-rinh-tô 12:28)
5. Khi nói chuyện trong nhà thờ phải có người phiên dịch. (xem I Cô-rinh-tô 14:5, 28)
6. Đó là dấu hiệu cho người không tin, không phải cho người tin. (xem I Cô-rinh-tô 14:22)
7. Chỉ đổ khi cần thiết. (Công vụ 19:1-5; Công vụ 8:16-17)

Bắt mắt:

Tôi có muốn tìm kiếm những món quà tốt nhất từ Thiên Chúa không?

() Có không

Nghiên cứu 7

Thứ Bảy- Ngày của Chúa

1. Khi sáng tạo thế giới, Thiên Chúa đã làm gì? Đánh dấu phương án đúng. Sáng thế ký 2:1-3

“Vậy là trời, đất và muôn vật đều đã xong. Và khi Đức Chúa Trời làm xong công việc Ngài đã làm vào ngày thứ bảy, thì trong ngày đó Ngài nghỉ mọi công việc Ngài đã làm. Đức Chúa Trời ban phước cho ngày thứ bảy và thánh hóa ngày đó; bởi vì trong Ngài Ngài đã nghỉ ngơi khỏi mọi công việc Ngài đã làm với tư cách là Đấng Tạo Hóa.” Tước quân 2:1-3

- a) Thiên Chúa chúc phúc, thánh hóa và nghỉ ngơi vào ngày thứ bảy sau mọi công việc Người đã làm.
- b) Chúa rất vui mừng.
- c) Thiên Chúa đã tổ chức một lễ kỷ niệm.

2. Điều răn thứ tư của Luật Chúa là gì? Đánh dấu phương án đúng. Xuất Ai Cập 20:8-10

“Hãy nhớ ngày nghỉ đang làm nên ngày thánh. Sáu ngày bạn sẽ làm việc và làm tất cả công việc của mình.

Nhưng ngày thứ bảy là ngày Sa-bát của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em; Người không được làm bất cứ công việc gì, người, con trai, con gái, tôi trai, tớ gái, gia súc của người, hay bất cứ ai ở bên ngoài cổng của người.” Ex. 20:8-10

- a) Điều răn thứ tư là không thờ tượng chạm.
- b) Điều răn thứ tư đề cập đến việc giữ các ngày lễ.
- c) Điều răn thứ tư đề cập đến việc thánh hóa ngày Sabát.

3. Tại sao Đức Chúa Trời thiết lập ngày Sabát? Đánh dấu phương án đúng. Mác 2:27, 28

“Và ông nói thêm: Ngày Sa-bát được thiết lập cho con người, chứ không phải con người cho ngày Sa-bát; để Con Người là Chúa ngày Sabát” Mc. 2:27,28

- a) Thiên Chúa thiết lập ngày Sabát vì con người, vì Ngài biết rằng sự vội vã trong ngày nó sẽ làm cho con người quên mất Thiên Chúa, Đấng Tạo Hóa và Bảo Trì của mình.
- b) Đức Chúa Trời ấn định ngày Sa-bát vì Đức Chúa Trời cũng mệt mỏi và muốn nghỉ ngơi trên một ngày trong tuần.
- c) Thiên Chúa thiết lập ngày Sabát để vào ngày này con người không thể làm gì

bất cứ điều gì.

4. Có phải ngày Sabát chỉ được ban cho người Do Thái? Đánh dấu phương án đúng. Ê-sai 56:6-7

“Những người ngoại quốc đến với Đức Giê-hô-va để hầu việc Ngài và yêu mến danh Đức Giê-hô-va, tức là tôi tớ Ngài, tức là tất cả những người giữ ngày Sa-bát, không phạm tội và giữ giao ước của Ta, thì Ta cũng sẽ đem lên núi thánh của Ta và Ta sẽ làm cho các con được hạnh phúc trong Nhà Cầu Nguyện của Ta.”

- a) Không, thứ bảy là dành cho tất cả mọi người, mọi người chỉ cần chấp nhận là được.
- b) Vâng, đây là chuyện của người Do Thái.
- c) Có, chỉ dành cho người Do Thái chính thống.

5. Ngày Sabát tượng trưng cho điều gì? Đánh dấu phương án đúng. Ê-xê-chiên 20:12,20

“Ta cũng đã ban cho chúng những ngày Sa-bát, để làm dấu hiệu giữa Ta với chúng, để chúng biết rằng Ta là Đức Giê-hô-va, Đấng thánh hóa chúng”. 20:12

“Hãy thánh hóa những ngày Sa-bát của Ta, vì chúng sẽ là một dấu hiệu giữa Ta và các người, để các người biết rằng Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người.” Ez. 20:20

- a) Thứ bảy hoàn toàn không phải là một dấu hiệu.

- b) Ngày Sabát là dấu chỉ của sự vâng phục và thánh hóa, là dấu hiệu tách biệt dân Thiên Chúa với phần còn lại của thế giới. thế giới.
- c) Ngày Sabát là dấu hiệu của chế độ nô lệ.

6. Có ba đặc điểm của dấu ấn của Thiên Chúa mà chúng ta tìm thấy trong Mười Điều Răn. Hãy khám phá, trong đoạn văn Kinh thánh dưới đây, nơi chúng được tìm thấy. Đánh dấu phương án đúng. Xuất Ai Cập 20:8-11

"Hãy nhớ ngày nghỉ đang làm nên ngày thánh. Sáu ngày bạn sẽ làm việc và làm tất cả công việc của mình.

Nhưng ngày thứ bảy là ngày Sa-bát của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em; Người không được làm bất cứ công việc gì, người, con trai, con gái, tôi trai, tớ gái, gia súc của người, hay bất cứ ai ở ngoài cổng bên trong người; vì trong sáu ngày, Chúa đã tạo nên trời, đất, biển và vạn vật trong đó, và vào ngày thứ bảy, Ngài nghỉ ngơi; Vì vậy, Chúa đã ban phước cho ngày Sa-bát và biến ngày ấy thành ngày thánh." Bán tại. 20:8-10

Phản ứng:

- a) Tên: Thiên Chúa (Giê-hô-va)
- b) Chức vụ: Người sáng tạo
- c) Quyền tài phán: Trời và đất

Lưu ý: Vào thời cổ đại, một vị vua đã phong ấn luật pháp của mình bằng chiếc nhẫn của mình, trong đó có ba thông tin đặc biệt. Đầu tiên là tên của ông, thứ hai là chức vụ của ông và thứ ba là quyền tài phán về lãnh thổ của ông - khu vực mà ông cai trị. Khi mọi người nhìn thấy con dấu đó, họ đã nhận ra vị vua đã ban hành luật đó. Tương tự như vậy, chúng ta nhận ra dấu ấn của Thiên Chúa trong điều răn ngày Sabát; bởi vì nó có danh Ngài (Thượng Đế), địa vị (Đấng Tạo Hóa) và quyền tài phán của Ngài, hay thẩm quyền lãnh thổ (Trời và đất). Vì lý do này, ngày Sabát được coi là "dấu ấn" của Thiên Chúa.

7. Sự mạng của Đấng Mê-si liên quan đến luật pháp của Đức Chúa Trời là gì? Đánh dấu phương án đúng. Ê-sai 42:21, Ma-thi-ơ 5:17

"Đức Giê-hô-va vui lòng vì sự công bình của Ngài mà ca ngợi và làm vinh hiển luật pháp" Ê-sai 42:21

"Đừng tưởng rằng ta đến để hủy bỏ Luật pháp hay lời tiên tri; Tôi không đến để thu hồi, tôi đến để hoàn thành" Mat 5:17

- a) Sự mạng của Đấng Mê-si là bãi bỏ luật pháp.
- b) Sự mạng của Đấng Mê-si là tôn vinh và tôn vinh luật pháp, tức là làm trọn luật pháp, trong
đưa ra một ví dụ về cách làm điều đó.
- c) Đấng Mê-si đến với một sứ mệnh khác, không liên quan đến luật pháp.

8. Chúa Giêsu đã tuân giữ ngày nào? Đánh dấu phương án đúng. Lu-ca 4:16

"Người đến Nazareth, nơi Người lớn lên, vào hội đường vào ngày Sabát, theo thói quen, và đứng dậy để đọc". Lưc. 4:16

- a) Chúa Giêsu có thói quen đến hội đường vào các ngày Thứ Bảy.
- b) Chúa Giêsu có thói quen đến hội đường vào các ngày Chúa nhật.
- c) Chúa Giêsu có thói quen đến hội đường mỗi ngày.

9. Môn đồ của Chúa Giê-su giữ ngày nào? Đánh dấu phương án đúng. Lu-ca 23:54-56

“Đó là ngày chuẩn bị và thứ Bảy đã bắt đầu. Những người phụ nữ cùng Chúa Giêsu từ Galilê đến, đi theo, nhìn thấy ngôi mộ và xác được đặt ở đó như thế nào. Sau đó họ lui về chuẩn bị nước hoa và dầu thơm. Và vào ngày Sabát họ nghỉ ngơi theo điều răn.” Lc. 23:54-56

- a) Các môn đệ của Chúa Giêsu đã giữ Chúa Nhật.
- b) Các môn đệ của Chúa Giêsu đã giữ ngày Sabát.
- c) Các môn đệ Chúa Giêsu gìn giữ mỗi ngày.

10. Dân Chúa sẽ quan sát điều gì vào thời kỳ sau rốt? Khải Huyền 14:12

“Đây là sự kiên nhẫn của các vị thánh; đây là những người giữ các điều răn của Đức Chúa Trời và đức tin của Chúa Giêsu” Khải huyền 14:12

- a) Dân Thiên Chúa, vào thời sau hết, sẽ tuân giữ các điều răn của Thiên Chúa và có đức tin nơi Chúa Giêsu.
- b) Dân Chúa vào thời sau rốt sẽ không tuân giữ các điều răn của Chúa.
- c) Sẽ không có dân Chúa vào ngày sau rốt.

11. Lời Chúa nói gì về người coi thường luật pháp, hoặc chỉ một trong những điều răn trong đó? Đánh dấu phương án đúng. Gia-cơ 2:10; I Giăng 2:4

“Vì ai tuân giữ toàn bộ luật pháp mà phạm một điều nào đó thì phạm tội tất cả.”

Tg. 2:10

“Ai nói: Tôi biết Ngài mà không tuân giữ các điều răn của Ngài là kẻ nói dối, và lẽ thật không ở trong Ngài.” I John. 2:4

- a) Lời Chúa không nói gì về điều này.
- b) Lời Chúa nói rằng nếu chúng ta coi thường một trong các điều răn, chúng ta không tuân theo bất cứ điều gì.
- c) Lời Chúa bảo chúng ta rằng chúng ta có thể vâng phục một phần.

Bắt mắt:

Nhờ ân sủng của Chúa, tôi chọn trở thành, không chỉ là người lắng nghe, mà còn là người thực thi luật pháp của Chúa, Mười Điều Răn.

() Có không

Nghiên cứu 8

Cuộc sống khỏe mạnh

1. Đức Chúa Trời mong muốn chúng ta điều gì? Đánh dấu phương án đúng. III Giăng 1:2

“Người yêu dấu, trên hết, tôi cầu mong sự thịnh vượng và sức khỏe của bạn, cũng như tâm hồn bạn được thịnh vượng” III Jo. 1:2

- a) Cũng như nhờ ân sủng của Chúa, chúng ta lớn lên về mặt tâm linh, Ngài cũng muốn chúng ta được khỏe mạnh để chúng ta có thể phục vụ Ngài một cách tốt nhất.
- b) Thiên Chúa không muốn bất cứ điều gì đặc biệt cho chúng ta.
- c) Đức Chúa Trời muốn chúng ta làm việc chăm chỉ để được thịnh vượng.

2. Để được khỏe mạnh, Chúa đã ban cho chúng ta loại thực phẩm nào? Đánh dấu phương án đúng.

Sáng thế ký 1:29

Đức Chúa Trời lại phán rằng: Này, ta ban cho các ngươi mọi thứ cỏ có hạt giống trên khắp mặt đất, và mọi thứ cây có trái có hạt; đây sẽ là thức ăn của bạn” Gen. 1:29

- a) Chúa ban cho họ tất cả thức ăn mà họ muốn ăn.
- b) Đức Chúa Trời đã ban cho con người chế độ ăn uống nguyên thủy trong vườn Ê-đen. Những thực phẩm này được chia thành bốn loại: Ngũ cốc, trái cây, các loại hạt (hạt có dầu) và rau.
- c) Thiên Chúa đã chuẩn bị sẵn Manna, là thức ăn của các thiên thần, trên trời.

3. Những cư dân đầu tiên trên Trái đất sống được bao lâu, trong thời kỳ từ sau tội lỗi đến trước trận lụt, và chúng ta sống được bao lâu? Đánh dấu phương án đúng. Sáng thế ký 5:5,8,27

“A-đam hưởng thọ được chín trăm ba mươi năm; rồi chết” Sáng Thế Ký 5:5

“Sét hưởng thọ được chín trăm mười hai tuổi; và ông đã chết” St.5:8

“Tất cả những ngày của Methuselah là chín trăm sáu mươi chín năm; và ông ấy đã chết” 5:27

- a) Tất cả cư dân trên thế giới, trước trận lụt, đều có sức sống rất lớn.
- b) Tôi không nghĩ có nhiều khác biệt giữa họ và chúng ta ngày nay.
- c) Họ sống được gần một ngàn năm.

4. Sau nước lụt, Chúa cho con người ăn gì? Đánh dấu phương án đúng. Sáng thế ký 9:3

“Mọi thứ chuyển động và sống sẽ là thức ăn cho bạn; Như ta đã cho người cây cỏ xanh, bây giờ ta cho người mọi thứ.” Gen. 9:3

- a) Sau trận lụt, Đức Chúa Trời tiếp tục chế độ ăn kiêng mà Ngài đã đưa ra lúc đầu.
- b) Sau trận lụt, Đức Chúa Trời cho phép loài người ăn thịt.
- c) Sau trận lụt, con người không có gì để ăn vì cây cối chết theo nước.

5. Nô-ê có biết sự khác biệt giữa loài vật sạch và loài vật không sạch không? Đặt T khi các câu đúng và F khi sai. Sáng thế ký 7:2

“Đối với mỗi con vật tinh sạch, người sẽ mang theo bảy cặp: con đực và con cái; nhưng về loài vật ô uế thì có một cặp: con đực và con cái.” Sáng thế ký 7:2

- a) () Nô-ê biết rõ sự phân biệt giữa động vật sạch và động vật không sạch.
- b) () Đức Chúa Trời cho phép Nô-ê ăn thịt, vì ngay sau trận lụt, không có thịt còn có cỏ xanh, trái cây và rau quả để nuôi Nô-ê và gia đình.
- c) () Tất cả các loài động vật đều sạch sẽ vì chúng được Chúa tạo ra.

d) () Trái đất rất sạch sẽ và không đời nào động vật có thể bị ô uế.

6. Sự hướng dẫn của Đức Chúa Trời về việc dùng thịt làm thực phẩm là gì? Đánh dấu phương án đúng.
Lê-vi Ký 11:47

“Để phân biệt giữa vật không sạch và vật sạch, giữa loài vật ăn được và loài vật không ăn được” Lev.11:47

a) Có một số loài động vật được phép ăn thịt, trong khi những loài khác bị cấm hoàn toàn.

b) Mọi thực phẩm đều thanh tịnh cho người có đức tin.

c) Chỉ cần cầu nguyện thì mọi loài động vật đều có thể bị ăn thịt, như Kinh thánh dạy.

7. Động vật sạch có đặc điểm gì, thích hợp để tiêu thụ? Đánh dấu các phương án đúng bằng V và các phương án sai bằng F.

a) () Móng chẻ và động vật nhai lại - Lê-vi ký 11:2,3,5,7 “bất cứ ai có móng chẻ, móng chẻ làm hai và nhai lại, các người sẽ ăn giữa các loài vật” Lv. 11:3 b) () Vây và vây -

Leviticus 11:9,10,12 “trong số tất cả các loài động vật ở dưới nước, các người sẽ ăn những thứ sau: mọi thứ có vây và vây, ở biển và sông, bạn sẽ ăn những thứ này” Lv. 11:9

c) () Chim sạch - Lê-vi Ký 11:13-20

d) () Trong số những loài vật ô uế mà Đức Chúa Trời cấm ăn là con lợn (Lê-vi Ký 11:7-8).

e) () Chúng ta có thể ăn tất cả các loại hải sản, chẳng hạn như tôm và các loại khác.

8. Không nên ăn gì, thịt? Đánh dấu phương án đúng. Sáng thế ký 9:4

“Nhưng thịt có sự sống, tức là có huyết, thì các người không được ăn” Sáng thế ký 9:4

a) Chúa cấm ăn thịt có máu

b) Chúa cấm ăn thịt bất kỳ sinh vật nào.

c) Chúa cho phép dùng thịt lợn.

Chế độ ăn uống lý tưởng cho dân Chúa

9. Chúa đã cung cấp thức ăn đặc biệt nào cho dân Ngài trong sa mạc trong 40 năm? Đánh dấu phương án đúng. Xuất Ai Cập 16:4,35

“Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Này, ta sẽ làm mưa bánh từ trời cho các người, và dân chúng sẽ đi ra lượm phần ăn hằng ngày của mình, để ta thử xem họ có làm theo luật pháp ta hay không” Ex. 16:4.

“Và dân Y-sơ-ra-ên đã ăn ma-na bốn mươi năm cho đến khi vào đất ở; Họ ăn ma-na cho đến khi đến biên giới xứ Ca-na-an” Ex. 16:35

a) Đức Chúa Trời cung cấp cho họ rau quả trong sa mạc.

b) Đức Chúa Trời không chuẩn bị điều gì cho những người đó vì họ rất nổi loạn.

c) Thiên Chúa đã chuẩn bị sẵn Manna, bánh từ trời cho họ ăn.

Đức Chúa Trời có thể ban cho dân Y-sơ-ra-ên bất kỳ loại thực phẩm nào, nhưng Ngài ưu tiên cung cấp cho họ thực phẩm tự nhiên đáp ứng nhu cầu của họ. Khi dân Y-sơ-ra-ên xin ăn thịt, Kinh Thánh tiết lộ rằng hàng ngàn người đã chết vì ăn thịt (Dân 11:33).

10. Đức Chúa Trời hứa làm gì cho họ? Đánh dấu phương án đúng. Xuất Ai-cập 23:25

“Anh em sẽ hầu việc Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em, Ngài sẽ ban phước cho bánh và nước uống của anh em; và sẽ cắt đi bệnh tật giữa anh em” Ex. 23:25

- a) Đức Chúa Trời hứa sẽ loại bỏ mọi bụi bẩn khỏi trại.
- b) Khi chúng ta chọn theo chế độ ăn kiêng ban đầu của Chúa dành cho chúng ta (ăn chay), Chúa hứa sẽ giải thoát chúng ta khỏi mọi bệnh tật, bệnh tật.
- c) Rằng họ sẽ không thiếu thốn gì và sẽ rất thịnh vượng.

11. Chúng ta không nên uống những loại đồ uống nào? Chọn phương án sai. Châm ngôn 23:29-35; 20:1

“Khốn nạn là dành cho ai? Nỗi tiếc nuối dành cho ai? Vì ai, mối thù? Những khiêu nại dành cho ai?

Vì ai, vết thương vô cớ? Và mất đồ dành cho ai? Dành cho những người trì hoãn việc uống rượu, dành cho những người tìm kiếm đồ uống hỗn hợp” Châm ngôn. 23:29-35

“Rượu là trò nhạo báng, rượu mạnh là trò náo loạn; Ai bị chúng đánh bại là không khôn ngoan” Châm ngôn. 20:1

- a) Không nên uống đồ uống có cồn, đồ lên men; tâm trí của chúng ta trở nên đờ đẫn, chúng ta mất đi cảm giác khôn ngoan thực sự và chúng ta trở nên dễ bị Sa-tan tấn công.
 - b) Một ví dụ về “đồ uống hỗn hợp” hiện nay là nước ngọt.
 - c) Chúng ta không nên uống rượu lên men.
 - d) Mọi thứ đều có thể được sử dụng khi chúng ta cầu xin Chúa với đức tin.
- Lưu ý: (Xem thêm: Lê-vi ký 10:8-10; Châm ngôn: 31:4-5).

12. Việc chăm sóc thân thể có quan trọng để được cứu không? Đánh dấu phương án đúng. I Cô-rinh-tô 3:16,17

“Anh em không biết rằng anh em là đền thờ của Thiên Chúa và Thánh Thần Thiên Chúa ngự trong anh em sao? Nếu ai phá hủy nơi thánh của Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời sẽ tiêu diệt người ấy; vì đền thánh của Đức Chúa Trời là các người, là thánh.” Tôi Co. 3:16,17

quỷ lùn

- b) Có, chúng ta cần giữ cho cơ thể mình có sức khỏe hoàn hảo. Khi chúng ta ăn những thực phẩm khiến cơ thể bị bệnh là chúng ta đang hủy hoại nó và chúng ta cũng sẽ bị hủy hoại.

13. Qua việc mình làm, chúng ta nên tôn vinh ai? Đánh dấu phương án đúng. I Cô-rinh-tô 10:31

“Vậy nên, hoặc ăn, uống hay làm bất cứ việc gì, hãy làm mọi sự vì sự vinh hiển của Đức Chúa Trời” I Cô-rinh-tô 10:31

- a) Chúng ta làm hài lòng chính mình.
- b) Chúng tôi làm hài lòng những người quan tâm đến chúng tôi.
- c) Khi chúng ta ăn uống theo chỉ dẫn của Đấng Tạo Hóa, chúng ta vinh phục và tôn vinh Ngài.

14. Đa-ni-ên hành động thế nào tại triều đình Ba-by-lôn? Đánh dấu phương án đúng. Đa-ni-ên 1:8

“Đa-ni-ên kiên quyết không để mình bị ô uế bởi những món ăn ngon của nhà vua cũng như rượu mà vua đã uống; rồi xin quan thái giám cho phép không làm ô uế mình” Đ. 1:8

- a) Đa-ni-ên đã ăn, vì ông đang ở Ba-by-lôn và có thể bị giết nếu không vâng lời, ăn theo mệnh lệnh của vua.

b) Thức ăn vua dâng cho Đa-ni-ên có thể làm ô uế ông. Điều này cho chúng ta thấy rằng, trong những thực phẩm vua dâng lên đều có những thực phẩm ô uế. Daniel kiên quyết không làm ô nhiễm bản thân.

c) Daniel tuyệt thực cho đến khi anh ấy có thứ gì đó ngon hơn để ăn.

15. Đa-ni-ên và các bạn ông đã xin vua Nê-bu-cát-nét-sa thay vì đồ ăn thức uống gì?

Đánh dấu phương án đúng. Đa-ni-ên 1:12-16

“Hỡi tôi tớ của ngài, hãy thử trong mười ngày; và được cho rau để ăn, nước để uống” Đn. 1:12

a) Daniel chọn chế độ ăn kiêng Eden vì biết rằng nó sẽ giúp anh có sức sống cao hơn và Sự thông minh.

b) Đa-ni-ên đã ăn gì đó, dù sao thì ông cũng không muốn bắt đồng quan điểm với vua Ba-by-lôn.

c) Daniel và những người bạn của anh ấy không đòi hỏi bất cứ điều gì, bởi vì suy cho cùng, chúng ta phải ăn mọi thứ họ đưa cho, không cần để hỏi.

16. Thể chất của Daniel thế nào sau thời gian 10 ngày thử việc? Đánh dấu phương án đúng. Đa-ni-ên 1:15

“Sau mười ngày, ngoại hình của anh ấy đã khá hơn; họ còn tráng kiện hơn tất cả những chàng trai trẻ được ăn những món ngon của nhà vua” Đn. 1:15

a) Daniel trở nên rất yếu vì anh ấy không ăn thịt.

b) Đa-ni-ên cũng giống như những người trẻ tuổi khác đã ăn đồ ăn của nhà vua.

c) Daniel khỏe hơn và đỏ mặt hơn những bạn trẻ khác đã ăn đồ ăn được cung cấp bởi nhà vua.

Có người nghĩ rằng ăn chay sẽ bị suy yếu. Đây là bằng chứng Kinh thánh cho thấy thực phẩm tự nhiên tạo ra sức sống cao hơn.

17. Mối quan hệ của Đa-ni-ên và những người bạn của ông với những người khác sau khi kết thúc khóa học ba năm ở Ba-by-lôn như thế nào? Đánh dấu phương án đúng. Đa-ni-ên 1:19,20

“Sau đó, nhà vua nói chuyện với họ; và, trong số tất cả, không tìm được ai như Đa-ni-ên, Ha-na-nia, Mi-sa-ên và A-xa-ria; Vì vậy, họ bắt đầu canh chừng trước mặt nhà vua. Trong mọi vấn đề về trí tuệ và trí thông minh mà nhà vua hỏi họ, ông nhận thấy họ uyên bác gấp mười lần tất cả các pháp sư và bùa chú trong toàn vương quốc của ông” Dn. 1:19.20

a) Họ cũng như những người trẻ khác, mặc dù ăn uống không giống họ.

b) Họ khôn ngoan hơn những người bạn cùng lớp đã ăn thức ăn của nhà vua.

c) Họ khôn ngoan hơn tất cả những nhà thông thái tồn tại ở vương quốc Babylon, khôn ngoan hơn tất cả họ gấp mười lần.

Thức ăn ảnh hưởng đến tâm trí của chúng ta. Do đó tầm quan trọng của việc ăn uống đúng cách.

Chúng ta hãy chú ý đến lời gợi ý mà Chúa gửi đến chúng ta qua sứ đồ Phao-lô và Sa-lô-môn: Rô-ma 14:21; Châm ngôn 23:20

“Tốt nhất là không ăn thịt, không uống rượu, cũng không làm điều gì khiến anh em mình vấp phạm” Rm. 14:21

“Đừng ở trong số những người uống rượu, cũng như những người ăn thịt” Châm ngôn. 23:20

Văn bản bổ sung cho nghiên cứu:

Ê-sai 5:11,12,22; 24:29; 28:1

Châm ngôn 21:17

I Cô-rinh-tô 6:10,19,20; 10:31

Lời kêu

gọi: Tôi muốn thích nghi với chế độ ăn kiêng do Chúa lựa chọn.

() Có không